

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST

Ngày: 18 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Xuân Quyền.
2. Bà Nguyễn Thanh Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2022/QĐST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Lê Đình V, sinh năm 1986 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 2, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; chỗ ở hiện N1y: Tổ dân phố 1, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N1m; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N1m; con ông Lê Đình C và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị Thanh H (đã ly hôn) và 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự : Không; nhân thân: Ngày 11/4/2012 chấp hành Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 24 tháng (chấp hành xong ngày 02/7/2014); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/7/2021; đang tạm giam; có mặt.

2. Lê Mi N, sinh năm 1988 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt N1m; con ông Lê Phú L và bà Bùi Thị Minh K; có 02 con (con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021); tiền án, tiền sự : Không; đang tại ngoại; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng: Anh Lê Văn N và anh Nguyễn Trường H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/7/2021, Lê Văn N thuê phòng trọ của ông Nguyễn Văn K tại tổ dân phố 1, phường N, thành phố G với giá 1.200.000 đồng để ở. Vài ngày sau Lê Đình V là bạn của N đến ở chung để tiện cho việc đi làm thợ cơ khí cùng nhau và cùng chia tiền thuê phòng trọ. Vào ngày 15/7/2021, Lê Mi N1 là bạn của V xin V cho N1 và con trai của N1 ở cùng, thì được N và V đồng ý.

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/7/2021, Nguyễn Trường H, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố 4, phường Nghĩa Thành gọi điện cho N1 nhưng N1 không nghe máy. Một lúc sau, N1 gọi điện lại thì H hỏi: “N1 hả còn đồ không?” (Nghĩa là hỏi N1 còn ma túy không?), N1 hỏi: “H lấy bao nhiêu”, H nói: “Để H cái năm” (Nghĩa là mua 500.000 đồng tiền ma túy đá), lúc này N1 nói H chạy về Gia Nghĩa rồi gọi cho N1 thì H đồng ý. Sau khi nghe điện thoại xong, N1 nói với V là H muốn mua 500.000 đồng ma túy đá và gửi số điện thoại của V cho H để liên hệ lấy ma túy. Đến khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, H điện thoại cho V, cả hai hẹn gặp tại quán cà phê Góc phố thuộc tổ dân phố 1, phường N (gần phòng trọ của V). Sau đó, V lấy ma túy chưa sử dụng hết đổ vào túi nhựa zipper rồi bỏ vào bao thuốc lá hiệu Sài Gòn và mang để trước bậc thềm bên phải phòng trọ mục đích để giao dịch ma túy tránh bị phát hiện. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, thấy H đang đứng tại điểm hẹn thì V gọi H qua phòng trọ đối diện quán cà phê. Lúc này, H đưa cho V số tiền 500.000 đồng, V cầm tiền bỏ vào túi quần và chỉ vị trí bao thuốc lá cho H lấy, nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa phát hiện bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn chứng minh được, trong thời gian ở chung phòng trọ và V là người mua ma túy đem về, chuẩn bị bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá rồi cùng N sử dụng 03 lần và cùng N1 sử dụng 02 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/7/2021, V liên hệ với H1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua 800.000 đồng ma túy đá. Sau khi mua ma túy, V về phòng trọ rủ N, N1 sử dụng. V lên gác phòng trọ lấy bật lửa, bộ dụng cụ sử dụng ma túy (cóng) của mình rồi đổ ma túy ra cùng N1, N sử dụng. Sau khi sử dụng xong, V cất số ma túy còn lại trên trần la phong của phòng trọ rồi đi nghỉ.

Lần thứ hai: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 21/7/2021, V liên hệ với Hùng mua 500.000 đồng ma túy đá; đem về phòng, V rủ N1 sử dụng thì N1 đồng ý. V đổ hết số ma túy mua được vào cóng và chuẩn bị sử dụng thì thấy N đi làm về. Lúc này, V rủ N sử dụng ma túy thì N đồng ý và lấy đồ đi tắm. Khoảng 10 phút sau N đi lên gác rồi cùng V, N1 sử dụng ma túy.

Lần thứ ba: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22/7/2021, V lấy số ma túy mua từ ngày 19/7/2021, đổ 1/3 số ma túy này vào cóng rồi rủ N, N1 sử dụng, thì N đồng ý, còn N1 mệt nên không sử dụng. Sau khi V và N sử dụng xong, thì V liên hệ H để bán ma túy còn lại. Khi đang thực giao dịch thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 túi nilon không màu, loại túi zipper, miệng sọc chỉ màu xanh, kích thước (2,5 x 1,7)cm, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (Được niêm phong trong phong bì số 01).

- 01 bao thuốc lá hiệu SAIGON VIRGINIA màu vàng bên trong đựng 01 điếu thuốc lá (Được niêm phong trong phong bì số 02).

- Tiền ngân hàng nhà nước Việt N1m: 500.000 đồng (hiện đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Đắk Nông).

- 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng kích thước (8,8 x 3,7 x 3,7)cm (Được niêm phong trong hộp giấy) bên trong chứa:

+ 02 ống hút màu trắng được cắt vát nhọn một đầu, một đầu được hàn kín, có chiều dài 6,7cm và một ống có chiều dài 07cm;

+ 01 túi zipper miệng sọc chỉ màu xanh, kích thước (2,5 x 1,7)cm;

+ 02 thanh kim loại hình trụ tròn bên trong rỗng không xác định được kích thước;

+ 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng bạc, dài 16cm, chiều ngang tay cầm nơi rộng nhất 05cm;

+ 01 chiếc kéo kẹp đầu răng cưa bằng kim loại màu bạc, đầu kéo có màu đen, phía tay cầm hai bên có bọc nilon, một bên tay cầm có dán băng keo màu đen, dài 16cm, chiều ngang tay cầm nơi rộng nhất 7,5cm;

+ Bộ dụng cụ sử dụng ma túy: 01 miếng nhựa màu trắng hình tròn, đường kính 14,8cm bên trên miếng nhựa có dính 01 ly thủy tinh được dính liền với phần đầu của chai nhựa không màu có gắn nắp màu trắng, cao 8,4cm, bên trên nắp có đục 02 lỗ nhỏ, một lỗ được gắn ống thủy tinh uốn cong một đầu, một đầu gắn ống hút màu xanh, đầu uốn cong có hình dạng quả cầu tròn bên trong có bám một ít chất bột màu trắng; một lỗ gắn hai ống hút màu trắng được nối với nhau bằng ống thủy tinh ngắn, một đầu còn lại và cắm vào 01 lỗ của nắp chai, dài 59cm;

+ 01 bật lửa gas dạng khò, bọc giấy màu xanh, cao 7,8cm; 01 chiếc kéo kim loại dài 8,5cm, chiều ngang tay cầm nơi rộng nhất 4,8cm.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám của Lê Mi N1 (Được niêm phong trong phong bì số 03).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime, màu xám đen của Lê Đình V (Được niêm phong trong phong bì số 04).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu đen của Nguyễn Trường H (Được niêm phong trong phong bì số 05).

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A3s, màu xanh dương của Lê Văn N (Được niêm phong trong phong bì).

- 01 xe mô tô hiệu Click, màu đỏ đen, BKS 48B1-01035 của Nguyễn Trường H.

Tại Kết luận giám định số: 115/KLMT-PC09 ngày 27/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1063 gam, Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định có khối lượng là 0,0772 gam.

Chất rắn màu trắng bên trong 01 ống thủy tinh được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0153 gam, Methamphetamine. Đã sử dụng hết cho công tác giám định.

Cáo trạng số: 84/CT-VKS-GN ngày 28 tháng 10 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố Lê Đình V về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Mi N1 về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Đình V và Lê Mi N1 thừa nhận Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình V phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”; bị cáo Lê Mi N1 phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình V từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Đình V từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Lê Đình V phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 09 năm đến 10 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; các điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Mi N1 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Ma túy hoàn trả sau giám định; 02 túi zipper; 01 bao thuốc lá; 01 hộp nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 ống hút; 02 thanh kim loại; 01 bật lửa gas; 03 chiếc kéo kim loại (có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ).

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000 đồng do phạm tội mà có; 01 điện thoại hiệu Iphone 6; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J5 Prime (có đặc điểm như trong biên bản tạm giữ) là phương tiện phạm tội của N1 và V.

- Đề nghị chấp nhận ngày 20/9/2021 và ngày 23/9/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Trường H 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, 01 xe mô tô BKS 48B1 - 01035 (Có đặc điểm như trong biên bản thu giữ).

- Đề nghị chấp nhận ngày 20/9/2021 Cơ quan điều tra đã trả lại cho Lê Văn N 01 điện thoại hiệu Oppo A3s.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/7/2021, Nguyễn Trường H hỏi mua ma túy của Lê Mi N1, sau đó N1 nói với Lê Đình V là H muốn mua 500.000 đồng ma túy đá và gửi số điện thoại của V cho H để liên hệ lấy ma túy thì V đồng ý. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, H đến điểm hẹn đối diện quán cà phê Góc Phố thuộc tổ dân phố 1, phường N, thành phố G và đưa cho V số tiền 500.000 đồng, V cầm tiền bỏ vào túi quần và chỉ vị trí bao thuốc lá có ma túy cho H, nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 115/KLMT-PC09 ngày 27/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,1063 gam Methamphetamine.

Ngoài ra, trong các ngày 19, 21 và 22/7/2021 Lê Đình V đã có hành vi cung cấp chất ma túy và chuẩn bị các phương tiện, dụng cụ để cho Lê Văn N (sử dụng 03 lần) và Lê Mi N1 (sử dụng 02 lần) sử dụng trái phép chất ma túy với hình thức hút.

Vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Lê Đình V phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Mi N1 phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, cụ thể:

Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
...”

Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

- a) Phạm tội 02 lần trở lên;
- b) Đối với 02 người trở lên;

..”.

[3] Các bị cáo nhận thức rõ được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình bị pháp luật nghiêm cấm. Bị cáo Lê Đình V thấy trước được tác hại của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng V vẫn thực hiện. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy và ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo V có nhân thân xấu (ngày 11/4/2012 chấp hành Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 24 tháng (chấp hành xong ngày 02/7/2014). Do đó, cần áp dụng hình phạt tù với mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo.

Trong vụ án này, đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy thì các bị cáo thực hiện hành vi với tính chất, mức độ khác nhau, cần phân hóa khi quyết định hình phạt. Bị cáo V là người trực tiếp bán ma túy, thực hiện hành vi tích cực, bị cáo N1 thực hiện hành vi với vai trò giúp sức, do đó cần xử phạt bị cáo V mức hình phạt cao hơn bị cáo N1 và cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới, đồng thời nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Đình V có mẹ là bà Nguyễn Thị T là người có công với cách mạng và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 của Bộ luật Hình sự; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Mi N1 đang có thai, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng, do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Số lượng ma túy hoàn trả sau giám định; 02 túi zipper; 01 bao thuốc lá; 01 hộp nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 ống hút; 02 thanh kim loại; 01 bật lửa gas; 03 chiếc kéo kim loại.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 500.000 đồng có được do phạm tội mà có; 01 điện thoại hiệu Iphone 6; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J5 Prime là phương tiện liên quan đến phạm tội của N1 và V.

- Chấp nhận ngày 20/9/2021 và ngày 23/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho Nguyễn Trường H 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Pro và 01 xe mô tô biển kiểm soát 48B1-01035.

- Chấp nhận ngày 20/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho Lê Văn N 01 điện thoại hiệu Oppo A3s.

[8] Trong vụ án này, đối với Lê Văn N là người trực tiếp thuê phòng trọ và ký hợp đồng, tuy nhiên, sau khi thuê phòng N rủ V đến ở cùng để chia tiền phòng nên cả hai đều có quyền lợi, nghĩa vụ và chịu trách nhiệm chung trong việc quản lý, sử dụng phòng trọ. Vì vậy, hành vi của N không cấu thành tội phạm về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N, Công an thành phố Gia Nghĩa đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với Nguyễn Trường H, có hành vi mua ma túy để sử dụng, tuy nhiên H chưa nhận ma túy thì bị phát hiện nên hành vi của H không cấu thành tội phạm.

Đối với đối tượng tên H1, là người bán ma túy cho Lê Đình V, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Đình V về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào các điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Đình V về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; các điểm s, n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Mi N1.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Đình V và Lê Mi N1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Lê Đình V phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Đình V **02** (hai) năm **03** (ba) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và **07** (bảy) năm **03** (ba) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Lê Đình V phải chịu hình phạt chung của hai tội là **09** (chín) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/7/2021.

Xử phạt bị cáo Lê Mi N1 **02** (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các khoản 1, 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 0,0772 gam chất ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 bì thư niêm phong có số ký hiệu 115/PC09; 02 túi zipper; 01 bao thuốc lá; 01 hộp nhựa; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 ống hút; 02 thanh kim loại; 01 bật lửa gas; 03 chiếc kéo kim loại (không kiểm tra chất lượng bên trong);

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại hiệu Iphone 6; 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J5 Prime và số tiền 500.000 đồng đã được nộp vào tài khoản số 3949.0.9058843.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa ngày 4/11/2021 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Đắk Nông.

(Các vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận nhận vật chứng ngày 05/11/2021 giữa Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa).

Chấp nhận ngày 20/9/2021 và ngày 23/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho Nguyễn Trường H 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J7 Pro và 01 xe mô tô biển kiểm soát 48B1-01035.

Chấp nhận ngày 20/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa đã trả lại cho Lê Văn N 01 điện thoại hiệu Oppo A3s.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lê Đình V, Lê Mi N1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND TP. Gia Nghĩa;
- Phòng PV 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Gia Nghĩa;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS TP. Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký, đóng dấu)

Lê Xuân Diệu